

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện phát triển cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 08/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I về phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quy hoạch phát triển 66 cụm công nghiệp (CCN) với tổng diện tích khoảng 3.854,2 ha.

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án phát triển CCN theo quy hoạch được duyệt, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 - 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030 được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý, đầu tư phát triển cụm công nghiệp; huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt.

- Tạo quỹ đất công nghiệp phục vụ thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp và phát triển công nghiệp nông thôn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan; đáp ứng nhu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Ưu tiên lựa chọn các cụm công nghiệp có tính khả thi cao, có nhu cầu thực tế về mặt bằng sản xuất, có nhà đầu tư hạ tầng đủ năng lực và khả năng thu hút các dự án thứ cấp.

II. NHIỆM VỤ

1. Đối với các CCN đang hoạt động:

Đến nay, tỉnh có 17 CCN đã đi vào hoạt động với diện tích khoảng 578,12 ha. Tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt khoảng 71,34%; các CCN đã thu hút 126 dự án đầu tư (17 dự án FDI và 109 dự án DDI), tổng vốn đầu tư đăng ký đạt khoảng 207,9 triệu USD và 14.481 tỷ đồng, giải quyết việc làm khoảng 34.600 lao động. Để tiếp tục phát triển ổn định, lấp đầy diện tích đất công nghiệp tại các CCN đã hình thành và hoạt động thì cần thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

- Rà soát, hoàn thành công tác quản lý nhà nước đối với các CCN đang hoạt động trong năm 2026, nhất là các CCN do UBND cấp huyện trước đây làm chủ đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hạ tầng kỹ thuật CCN Trường Xuân, CCN Tân Lập; đến năm 2027, phấn đấu đạt 100% tỷ lệ lấp đầy diện tích đất công nghiệp đối với các CCN đang hoạt động.

2. Đối với các CCN đang thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật

Phân đầu trong năm 2026, hỗ trợ các chủ đầu tư hoàn thành các thủ tục pháp lý có liên quan để đủ điều kiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật 05 CCN gồm: CCN Thạnh Tân, CCN Mỹ Phước Tây, CCN Tiểu thủ công nghiệp, CCN Định An, CCN An Hòa. Cụ thể:

- CCN Thạnh Tân (xã Tân Phước 2): Hoàn thành thủ tục cho thuê đất toàn bộ dự án chậm nhất trong tháng 8/2026; phấn đấu khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng chậm nhất trong tháng 10/2026.

- CCN An Hòa (phường Hồng Ngự): Thực hiện hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất chậm nhất trong tháng 10/2026; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý có liên quan về xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, để khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng CCN chậm nhất trong tháng 12/2026, hoàn thành hạ tầng kỹ thuật và đưa vào hoạt động trong quý III/2028.

- CCN Mỹ Phước Tây (phường Mỹ Phước Tây): Thực hiện hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất chậm nhất trong tháng 10/2026; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý có liên quan về xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, để khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng CCN chậm nhất trong tháng 12/2026, hoàn thành toàn bộ dự án và đưa vào khai thác vận hành trong quý II/2028.

- CCN Tiểu thủ công nghiệp (phường Mỹ Ngãi): Thực hiện hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất chậm nhất trong tháng 01/2027; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý có liên quan về xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, để khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng CCN chậm nhất trong tháng 3/2027, hoàn thành và đưa vào khai thác vận hành trong quý IV/2027.

- CCN Định An (xã Lai Vung): Rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai chậm nhất trong tháng 10/2026; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý có liên quan về xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy, để khởi công đầu tư xây dựng hạ tầng CCN chậm nhất trong tháng 12/2026, hoàn thành toàn bộ dự án và đưa vào khai thác vận hành trong quý II/2028.

3. Đối với các CCN tiếp tục mời gọi đầu tư

- Giai đoạn 2026-2030, phấn đấu thành lập mới tối thiểu 08 CCN thuộc danh mục ưu tiên thu hút đầu tư; việc lựa chọn triển khai CCN cụ thể căn cứ nhu cầu thực tế, khả năng cân đối nguồn lực, điều kiện hạ tầng kỹ thuật, khả năng thu hút đầu tư và sự phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đối với khoảng 08 CCN (quy mô diện tích khoảng 552 ha) dự kiến khoảng 4.200 tỷ đồng (chưa bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng).

- Nguồn vốn thực hiện: nguồn vốn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế và nguồn ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối và quy định hiện hành.

(Có Phụ lục 1, Phụ lục 2 chi tiết đính kèm)

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung:

- Về quy hoạch: thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình đầu tư hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ lấp đầy, thu hút đầu tư, hiệu quả hoạt động của các CCN trên địa bàn tỉnh. Định kỳ đánh giá hiệu quả thực hiện Kế hoạch này, đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

- Về cơ chế, chính sách: hoàn thiện các cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng CCN, chính sách phối hợp quản lý phát triển CCN trên địa bàn tỉnh.

- Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật CCN.

- Thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, giải phóng mặt bằng để hoàn chỉnh hạ tầng các CCN đang hoạt động, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng đang triển khai.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định có liên quan; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

2. Giải pháp cụ thể:

2.1. Đối với các CCN đang hoạt động:

- Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư (dự kiến trong tháng 8/2026) để mời gọi nhà đầu tư nghiên cứu, đầu tư tại các CCN đã hình thành và hoạt động trên địa bàn tỉnh để nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ lấp đầy CCN Gia Thuận 1, CCN Gia Thuận 2, CCN Trường Xuân, CCN Mỹ Hiệp, CCN Tân Lập, CCN Tân Mỹ Chánh.

- Rà soát, hoàn thiện các thủ tục pháp lý có liên quan để giao chủ đầu tư đối với các CCN trước đây do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư 06 CCN, gồm: CCN Bình Thành (trước đây giao UBND huyện Thanh Bình làm chủ đầu tư), CCN Trường Xuân (trước đây giao UBND huyện Tháp Mười làm chủ đầu tư), CCN Cần Lố (trước đây giao UBND huyện Cao Lãnh làm chủ đầu tư), CCN Mỹ Hiệp (trước đây giao UBND huyện Cao Lãnh làm chủ đầu tư), CCN Bắc Sông Xáng (trước đây giao UBND huyện Lấp Vò làm chủ đầu tư), CCN Cái Tàu Hạ - An Nhơn (trước đây giao UBND huyện Châu Thành làm chủ đầu tư).

- CCN Trường Xuân: Bố trí nguồn vốn đầu tư theo quy định để đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường và mời gọi đầu tư lấp đầy diện tích đất công nghiệp.

- CCN Tân Mỹ Chánh: bổ sung danh mục đấu giá quyền sử dụng để mời gọi đầu tư tại thửa đất số 537, tờ bản đồ số 11, với diện tích 2,9 ha.

2.2. Đối với các CCN đang thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật

Thường xuyên rà soát, hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng các CCN để đủ điều kiện đưa vào khai thác, hoạt động, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư. Tập trung hỗ trợ các CCN đang có khó khăn, vướng mắc như sau:

- CCN Thạnh Tân: Thực hiện chi trả tiền bồi thường đối với 14 thửa đất đang phát sinh tranh chấp. Đối với thửa đất số 199, tờ bản đồ số C2, rà soát thủ tục pháp lý, xây dựng phương án giải quyết dứt điểm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định.

- CCN Định An: Rà soát, khẩn trương hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai theo quy định.

- CCN Tiểu thủ công nghiệp: Rà soát, nghiên cứu giải pháp kết nối CCN với hệ thống giao thông bên ngoài CCN cho phù hợp.

- CCN An Hòa, CCN Mỹ Phước Tây: Rà soát trình tự, thủ tục thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ cho các chủ đầu tư thuê đất theo quy định.

2.3. Đối với các CCN tiếp tục mời gọi đầu tư:

- Tổ chức công khai, niêm yết cụ thể thông tin các CCN tiếp tục mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.
- Hoàn chỉnh, phê duyệt quy trình đầu tư các CCN trên địa bàn tỉnh.
- Rà soát các thủ tục pháp lý có liên quan đến đất đai, môi trường, xây dựng để đảm bảo đủ các điều kiện thành lập các CCN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì rà soát, đánh giá, tổng hợp tình hình phát triển CCN trên địa bàn tỉnh.
- Sở Công Thương chủ trì niêm yết, công khai thông tin danh mục các CCN mời gọi đầu tư hạ tầng trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; hướng dẫn UBND xã, phường thủ tục thành lập CCN; tham mưu UBND tỉnh đánh giá lựa chọn chủ đầu tư, thành lập các CCN theo quy định.
- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.
- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp quản lý CCN trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định hiện hành (nếu có).
- Định kỳ theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động, tỷ lệ lấp đầy, tình hình thu hút đầu tư tại các CCN; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất công nghiệp và phát triển bền vững các CCN.
- Kiện toàn Hội đồng đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư phù hợp với quy định pháp luật (nếu có).

2. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách thực hiện các chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng trong và ngoài CCN theo quy định; tiếp tục thực hiện chức năng quản lý dự án đầu tư hạ tầng CCN theo nhiệm vụ được giao; phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tài chính, ngân sách. Trong đó, cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để đầu tư hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải tập trung đối với CCN Trường Xuân; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh

phương án đầu tư CCN Quảng Khánh (giai đoạn 2), đường kết nối CCN Tiểu thủ công nghiệp.

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn UBND xã, phường hoàn thành việc kiểm kê tài sản công có liên quan đến CCN.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư; thu hút các nhà đầu tư có năng lực tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường; đẩy nhanh công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn về bồi thường, giải phóng mặt bằng và các thủ tục liên quan phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN, cụ thể:

- + Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các phương án bảo vệ môi trường đối với các CCN không bắt buộc phải đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- + Hướng dẫn UBND xã, phường về trình tự thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; hình thức giao đất, cho thuê đất (bao gồm phần diện tích đất công) để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các CCN; nhất là các CCN đang triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, vận hành các CCN được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các thủ tục về môi trường; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đầu tư, hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các CCN được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Đối với từng dự án cụ thể:

- + CCN Tân Mỹ Chánh: tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, hoàn chỉnh các thủ tục để tổ chức đấu giá thửa đất số 537, tờ bản đồ số 11.

- + CCN Thạnh Tân: tiếp tục rà soát các quy định pháp luật có liên quan và nghiên cứu Công văn số 60/CV-TAKV ngày 03/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3, để hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3, UBND xã Tân Phước 2 thực hiện theo chỉ đạo đúng của UBND tỉnh tại Công văn số 1033/UBND-ĐTQH ngày 10/4/2026.

- + CCN An Hòa, CCN Tiểu thủ công nghiệp, CCN Mỹ Phước Tây: tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn UBND phường Hồng Ngự, UBND phường Mỹ Ngãi, UBND phường Mỹ Phước Tây thực hiện các thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất theo quy định.

- + CCN Định An: chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, hướng dẫn thực hiện trình tự, thủ tục về đất đai theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, hỗ trợ hoặc thẩm định các nội dung về quy hoạch, hệ thống giao thông kết nối bên ngoài CCN theo quy định. Phối hợp với các ngành, địa phương tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng CCN.

5. Công an tỉnh

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các CCN; phối hợp với các sở, ngành, địa phương và chủ đầu tư hạ tầng CCN tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các công trình, hạng mục phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

6. UBND xã, phường

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các CCN trên địa bàn; rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị được giao quản lý, vận hành CCN triển khai hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tập trung, hệ thống phòng cháy, chữa cháy đối với các CCN được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước chưa đáp ứng đầy đủ quy định hiện hành. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình đầu tư, hoạt động của các CCN; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Rà soát, hoàn thiện việc bàn giao hồ sơ, tài sản kết cấu hạ tầng các CCN được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định; xác định rõ đơn vị quản lý, vận hành và trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng công trình hạ tầng kỹ thuật; chủ động xúc tiến đầu tư, đăng tải danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn, hiện trạng đất đai của các CCN, chính sách ưu đãi, để có kênh thông tin công khai, minh bạch, rộng rãi tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư quan tâm, tiếp cận, nghiên cứu.

Đối với từng dự án cụ thể:

- CCN Thạnh Tân: giao UBND xã Tân Phước 2 thực hiện

+ Khẩn trương hoàn thành dự thảo Phương án cưỡng chế thu hồi đất đối với các thửa đất của ông Bùi Quốc Dũng, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định.

+ Ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến thửa đất số 199, tờ bản đồ C2 trong tháng 7/2026. Trường hợp Tòa án nhân dân khu vực 3 có văn bản yêu cầu UBND xã Tân Phước 2 tạm đình chỉ giải quyết khiếu nại để thụ lý giải quyết vụ án hành chính theo yêu cầu của ông Bùi Quốc Dũng; UBND xã Tân Phước 2 phối hợp thực hiện theo kiến nghị của Tòa án.

+ Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Sản xuất Đại Ngân Sơn trong công tác tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục công trình của dự án CCN Thạnh Tân.

- Đối với CCN Tiểu thủ công nghiệp: giao UBND phường Mỹ Ngãi phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư về giải pháp kết nối giao thông CCN cho phù hợp.

7. Các sở, ngành có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định khác có liên quan đối với các CCN trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/5) và hàng năm (trước ngày 30/11), các sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã, phường và đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Giao Sở Công Thương chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã, phường gửi ý kiến về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- TT TU (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- CT và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUBND: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.ĐTQH (mqv).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Diệu

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP ĐÃ THÀNH LẬP
(Kèm theo Kế hoạch số 1032/KH-UBND ngày 01 /7/2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên CCN	Địa điểm	Quy mô (ha)	Ghi chú
I	Các CCN đang hoạt động			
	CCN Cái Tàu Hạ - An Nhơn	Xã Phú Hựu	41,4	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Vàm Cống	Xã Lấp Vò	18,7	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Bắc Sông Xáng	Xã Lấp Vò	15,4	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Cần Lố	Phường Mỹ Trà	15	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Bình Thành	Xã Bình Thành	49,3	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Phong Mỹ	Xã Phong Mỹ	5,5	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Phú Cường	Xã Phú Cường	14,5	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Trung An	Phường Trung An	17,46	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN An Thạnh	Xã Cái Bè	9,99	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%
	CCN Trường Xuân	Xã Trường Xuân	93,1	Hạ tầng hoàn thành khoảng 80% (chưa có HTNTTT, cống, hàng rào, hệ thống chiếu sáng,...), dự kiến hoàn thành năm 2026; tỷ lệ lấp đầy đạt 40,03%
	CCN Mỹ Hiệp	Xã Mỹ Hiệp	58	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lấp đầy đạt 82,01% (dự kiến lấp đầy 100% năm 2027)
	CCN Quảng Khánh	Phường Mỹ Trà	50	Hạ tầng giai đoạn 1 đạt 100%, tỷ lệ lấp đầy giai đoạn 1 là 86,84% (chưa đầu tư HTNTTT). Tiếp tục mời gọi đầu tư giai đoạn 2

	CCN Tân Lập	Xã Tân Nhuận Đông	49,6	Hạ tầng hoàn thành khoảng 85% (chưa đầu tư một số modul của HTNTTTT và cầu kè), dự kiến hoàn thành năm 2027; tỷ lệ lắp đầy đạt 45,85% (dự kiến lắp đầy 100% năm 2027)
	CCN Tân Mỹ Chánh	Phường Mỹ Phong	23,57	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lắp đầy đạt 84,07% (dự kiến lắp đầy 100% năm 2027)
	CCN Gia Thuận 1	Xã Gia Thuận	50	Hạ tầng hoàn thành 100%; tỷ lệ lắp đầy đạt 75,76% (dự kiến lắp đầy 100% năm 2027)
	CCN Gia Thuận 2	Xã Gia Thuận	50	Hạ tầng hoàn thành 100%, chưa có dự án thứ cấp (dự kiến lắp đầy 100% năm 2028)
	CCN Tân Dương	Xã Tân Dương	16,6	Dừng hoạt động
Tổng cộng			578,12	
II	Các CCN đang triển khai thực hiện thủ tục đầu tư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật			
1	CCN Định An	Xã Lai Vung	49,9	<i>Dự kiến hoàn thành toàn bộ dự án và đưa vào khai thác vận hành trong Quý II năm 2028.</i>
2	CCN An Hòa	Phường Hồng Ngự	43	<i>Dự kiến hoàn thành hạ tầng kỹ thuật và đưa vào hoạt động trong Quý III năm 2028</i>
3	CCN Tiểu thủ công nghiệp	Phường Mỹ Ngãi	50	<i>Dự kiến hoàn thành và đưa vào khai thác vận hành trong Quý IV năm 2027</i>
4	CCN Mỹ Phước Tây	Phường Mỹ Phước Tây	50	<i>Dự kiến hoàn thành toàn bộ dự án và đưa vào khai thác vận hành trong Quý II năm 2028</i>
5	CCN Thạnh Tân	Xã Tân Phước 2	50	<i>Dự kiến hoàn thành và đưa vào khai thác vận hành trong Quý IV năm 2026</i>
Tổng cộng			242,9	

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP ƯU TIÊN THU HÚT ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 1032 /KH-UBND ngày 01 /7/2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên CCN	Địa điểm	Quy mô (ha)	Ghi chú
A	CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP ƯU TIÊN THU HÚT ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030			
I	Các CCN thành lập mới			
1	CCN Tân Đông	Xã Tân Đông	70	Dự kiến thành lập năm 2026
2	CCN Gia Thuận 3	Xã Gia Thuận	70	Dự kiến thành lập năm 2026
3	CCN Gáo Lồng Đèn	xã Tân Hồng	75	Dự kiến thành lập năm 2027
4	CCN Phú Tân	Xã Tân Phú Đông	75	Dự kiến thành lập năm 2027
5	CCN Mỹ Lợi	Phường Sơn Qui	75	Dự kiến thành lập năm 2028
6	CCN Tân Lập 1	Xã Tân Phước 3	75	Dự kiến thành lập năm 2028
7	CCN Hưng Thạnh 1	Xã Hưng Thạnh	75	Dự kiến thành lập giai đoạn 2026-2027
8	CCN Gia Thuận 4	Xã Gia Thuận	37	Dự kiến thành lập năm 2030
9	CCN Long Bình	Xã Long Bình	70	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
10	CCN Mỹ Hạnh Trung	Phường Mỹ Phước Tây	50	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
11	CCN Tịnh Mỹ	Phường Cao Lãnh	50,64	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
12	CCN Tân Thạnh	Xã Tân Thạnh	74	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
13	CCN Bình Hưng	Phường Hồng Ngự	75	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
14	CCN Thanh Bình	Xã Thanh Bình	70	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
15	CCN Ba Sao	Xã Ba Sao	75	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
16	CCN Thường Phước	Xã Thường Phước	68,5	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
17	CCN Tân Nghĩa	Phường Mỹ Ngãi	75	Ưu tiên mời gọi đầu tư giai đoạn 2026-2030
Tổng cộng			1.160,14	

II	Các CCN đề nghị mở rộng khi đủ điều kiện		Diện tích mở rộng thêm (ha)	
1	CCN Gia Thuận 1	Xã Gia Thuận	25	CCN Gia Thuận 1 đã thành lập và hoạt động
2	CCN Gia Thuận 2	Xã Gia Thuận	13,5	CCN Gia Thuận 2 đã thành lập và hoạt động
Tổng cộng II			38,5	
B	CÁC CCN TIẾP TỤC MỜI GỌI ĐẦU TƯ KHI ĐỦ ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP			
I	Các CCN thành lập mới			
1	CCN Vĩnh Thới	Xã Phong Hòa	75	
2	CCN Phú Hiệp	Xã Tam Nông	75	
3	CCN Tân Lập 2	Xã Tân Nhuận Đông	50	
4	CCN Phong Hoà	Xã Phong Hòa	75	
5	CCN Phú Thành A	Xã Phú Thọ	75	
6	CCN Tân Phước	Xã An Phước	75	
7	CCN Hòa Bình	Xã Phú Cường	75	
8	CCN Phương Thịnh	Xã Phương Thịnh	75	
9	CCN Mỹ Thọ	Xã Mỹ Thọ	75	
10	CCN Mỹ Hạnh Đông	Xã Tân Phú	50	
11	CCN Bình Xuân	Phường Bình Xuân	75	
12	CCN An Cư	Xã Hội Cư	50	
13	CCN Phước Lập	Xã Tân Phước 3	60	
14	CCN Vĩnh Hựu	Xã Vĩnh Hựu	70	
15	CCN Thạnh Hòa	Xã Tân Phước 2	75	
16	CCN Phước Trung	Xã Tân Hòa	75	
17	CCN Mỹ Phước Tây 2	Phường Mỹ Phước Tây	50	
18	CCN Thạnh Phú	Xã Thạnh Phú	50	
19	CCN Bình Hiệp	Xã Lấp Vò	64,5	
20	CCN Phú Thành	Xã An Hòa	50	
21	CCN Tân Dương 2	Xã Tân Dương	75	

22	CCN Tân Điền	Xã Tân Điền	65	
23	CCN Hưng Thạnh 2	Xã Hưng Thạnh	75	
24	CCN Mỹ Trà	Phường Mỹ Trà	75	
25	CCN Thạnh Mỹ	Xã Tân Phước 1	75	
26	CCN Phú Hựu	Xã Phú Hựu	75	
27	CCN Thống Nhất	xã Tân Hồng	50	
Tổng cộng I			1.809,50	
II	Các CCN đề nghị mở rộng			
1	CCN Thạnh Tân	xã Tân Phước 2	25	CCN Thạnh Tân đã thành lập và đang thực hiện thủ tục đầu tư
Tổng cộng II			25,00	
Tổng cộng A+B			3.033,14	